TÒA ÁNNHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2023/HS-ST
Ngày 21/07/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Trường.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Vĩ
Ông Nguyễn Duy Tuyên

- Thư ký phiên tòa : Ông Nguyễn Thanh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 07 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 05 năm 2023 theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số: 97/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1995 tại Hà Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 1, xã Chính L, huyện N, tỉnh H; nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Đĩnh và bà Lê Thị Hải; Vợ: Trần Bích Thủy; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án: không; tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 03/02/2023 đến ngày 08/02/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 03/02/2023, tại sảnh E, nhà ga T1, Sân bay Quốc tế Nội Bài, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Đồn Công an Sân bay Quốc tế Nội Bài phối hợp với Trung tâm An ninh soi chiếu Quốc nội – Trung tâm An ninh hàng không Sân bay Nội Bài kiểm tra, phát hiện Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1995, trú tại thôn 1, xã L, huyện N, Hà Nam (là hành khách) mang theo 01 gói nylon kích

thước 04x07 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy), Đ khai nhận tinh thể màu trắng bị tạm giữ là ma túy, Đ mang theo người để sử dụng. Đồn Công an Sân bay Quốc tế Nội Bài tiến hành tạm giữ tang vật như trên. Kết quả xét nghiệm nước tiểu đối với Nguyễn Văn Đ xác Đ dương tính với ma túy.

Quá trình điều tra xác Đ: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 01 giờ 00 phút ngày 01/02/2023, Đ đi từ nhà đến khu vực thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam mua ma túy về sử dụng. Đ mua của một người nam giới không quen biết ở rìa đường 01 túi ma túy loại Ketamine với giá 6.000.000đ. Mua được ma túy, Đ mang số ma túy về nhà và sử dụng một phần. Đến 14 giờ ngày 03/02/2023, khi Đ mang theo số ma túy trên cùng với vợ là chị Trần Bích Thủy đến Sân bay Quốc tế Nội Bài làm thủ tục bay vào Thành phố Hồ Chí Minh thì bị cơ quan Công an kiểm tra phát hiện, thu giữ: 01 túi nilon chứa Ketamine và Methamphetamine tại túi quần bò bên phải của Đ.

Tại Kết luận giám Đ số 745/KL-KTHS ngày 10/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nylon thu giữ của Nguyễn Văn Đ có ma túy loại Methamphetamine và ma túy loại Ketamine, khối lượng 2,793 gam (BL 50).

Tại Kết luận giám Đ số 2107/KL-KTHS ngày 31/3/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an (BL 56), kết luận:

- Hàm lượng các chất ma túy Ketamine và Methamphetamine trong mẫu gửi giám Đ lần lượt là 78,4% và 0,2%.

- Khối lượng các chất ma túy Ketamine và Methamphetamine có trong 2,318 gam mẫu gửi giám Đ lần lượt là 1,817 gam và 0,005 gam.

Tại Công văn số 958 ngày 17/4/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an (*BL số 58*), xác Đ khối lượng chất ma túy như sau: Căn cứ Kết luận giám Đ số 745/KL-KTHS ngày 10/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội và Kết luận giám Đ số 2107/KL-KTHS ngày 31/3/2023 của C09 thì khối lượng các chất ma túy Ketamine và Methamphetamine trong 2,793gam mẫu thu giữ ban đầu được tính quy đổi lần lượt là: 2,189gam Ketamine và 0,005gam Methamphetamine.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Đ: Quá trình điều tra do Đ khai không biết nhân thân, địa điểm đã mua ma túy nên không có cơ sở để điều tra, làm rõ.

Đối với chị Trần Bích Thủy (vợ Đ): Không biết chồng cất giữ ma túy trong người nên không có căn cứ xử lý chị Thủy.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản kiểm tra, biên bản tạm giữ đồ vật, kết luận giám Đ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 72/CT-VKS ngày 28/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Tàng trữ bán trái phép chất ma túy" theo quy Đ tại điểm i, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết Đ truy tố bị cáo về tội danh như Cáo trạng đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt **Nguyễn Văn Đ** từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 03/02/2023 đến ngày 08/02/2023.

Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chứa ma túy loại Ketamine và ma túy loại Methamphetamine thu giữ của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Về hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy Đ của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết Đ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; Biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 10’ ngày 03/02/2023, tại sảnh E, nhà ga T1, Sân bay Quốc tế Nội Bài, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn Đ có hành vi tàng trữ 2,793 gam ma túy loại Methamphetamine và ma túy loại Ketamine, sau đó đã bị kiểm tra, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma” túy quy Đ tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều luật quy Đ:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

…..

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy Đ tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Nguyễn Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy Đ tại điểm i, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; xâm hại trật tự, an toàn xã hội; ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển nòi giống con người. Tệ nạn ma túy không những làm suy kiệt đến kinh tế của mỗi gia đình mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm nhằm mục đích phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của cá nhân.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy Đ tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy Đ tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Với những nhận Đ trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy Đ tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên quá trình xác minh tại địa phương thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: đối với 2,793 gam ma túy loại Ketamine và ma túy loại Methamphetamine cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy Đ của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT Đ:

1. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố: Nguyễn Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Đ 12** (mười hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ 03/02/2023 đến ngày 08/02/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Điều tra viên và Giám Đ viên (tình trạng vật chứng như

Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/6/2023 giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy Đ về mức thu án phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THA dân sự huyện Sóc Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Mậu Trường